

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỚI SỰ PHÁT TRIỂN CỦA THỦ ĐÔ HÀ NỘI

PGS. TS Phạm Hồng Chương, ThS Trần Thị Huyền*

1. Thăng Long - Hà Nội là nơi địa linh nhân kiệt với bề dày nghìn năm lịch sử. Cũng chính từ nơi đây tinh hoa của dân tộc kết tinh, hội tụ và lan tỏa, trở thành biểu tượng của nền văn hiến Việt Nam.

Năm 1010, Lý Công Uẩn - vị vua khai sáng triều Lý trong bài *Chiếu dời đô* đã nhận định: Thành Đại La “ở trung tâm bờ cõi đất nước, được cái thế rồng cuộn, hổ ngồi, vị trí ở giữa bốn phương đông, tây, nam, bắc; tiện hình thế núi sông sau trước. Ở đó địa thế rộng mà bằng phẳng, vùng đất cao mà sáng sủa, dân cư không khổ về ngập lụt, muôn vật rất phong phú, tốt tươi. Xem khắp nước Việt ta, chỗ ấy là nơi hơn cả, thật là chỗ hội họp của bốn phương, là nơi đô thành bậc nhất của đế vương”. Với nhận định này, vào mùa thu năm Canh Tuất đó, Lý Công Uẩn đã cùng đoàn thuyền ngự và chiến thuyền giăng buồm, ngược dòng Nhị Thủy, dời đô từ Hoa Lư về thành Đại La. Đây là điểm khởi đầu cho một trung tâm của đất nước.

Nguyễn Tất Thành - Hồ Chí Minh sinh ra từ mảnh đất Nghệ An - vùng quê giàu truyền thống văn hiến và cách mạng - cách xa Hà Nội. Lớn lên, Người theo cha vào Huế - nơi đặt Kinh đô của triều Nguyễn, sau đó Người đi tiếp về phương Nam, đến Sài Gòn (1911) để rồi từ đó xuất dương. Trải qua 30 năm bôn ba khắp năm châu bốn biển, quyết tìm ra con đường cứu nước cho dân tộc, năm 1941, từ cửa ngõ phía Bắc, địa đầu của Tổ quốc, Người trở về quê hương.

Khi Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước, Hà Nội không còn là kinh đô, tính từ khi nhà Nguyễn lập triều, vua Gia Long đã dời đô từ Thăng Long vào Huế (1802). Tên gọi Thăng Long bị biến cải (chữ (Hán) “Long” là “rồng” thành “Long” là sự hưng thịnh”) để xóa bỏ danh tính gắn với vương triều; hạ thấp tường thành; phá bỏ thành quách cũ để tương xứng với tinh thần Hà Nội...

Năm 1858, thực dân Pháp nổ súng đầu tiên xâm lược nước ta, biến nước ta thành thuộc địa và chia nước ta làm ba kỳ với ba chế độ chính trị khác nhau. Thời gian này, thực dân Pháp chỉ coi Hà Nội là một trung tâm hành chính của Bắc Kỳ.

* Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng, Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh.

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỚI SỰ PHÁT TRIỂN CỦA THỦ ĐÔ HÀ NỘI

Có thể thấy, cho tới khi đi ra nước ngoài tìm được con đường cứu nước trở về, Nguyễn Tất Thành - Hồ Chí Minh chưa một lần đặt chân đến Hà Nội. Tuy nhiên, ngay sau khi trở về Tổ quốc lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Người luôn đặc biệt quan tâm và coi trọng vùng đất này.

Tháng 8 năm 1945, từ vùng núi phía Bắc trở về xuôi, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chọn Hà Nội là điểm dừng. Tại đây, Người đã viết và đọc bản *Tuyên ngôn Độc lập* khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà - Nhà nước dân chủ nhân dân đầu tiên ở khu vực Đông Nam châu Á, chấm dứt thời kỳ nô lệ, mở ra trang sử vàng cho dân tộc.

Ngay sau khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ra đời, trên cương vị Chủ tịch lâm thời, Hồ Chí Minh cùng Đảng Cộng sản Việt Nam đã tiến hành giải quyết hàng loạt các vấn đề cấp bách của chính quyền mới. Đồng thời, ngày 8/9/1945, Hồ Chí Minh ký sắc lệnh số 14-SL quy định trong thời hạn hai tháng sẽ mở cuộc Tổng tuyển cử, bầu Quốc hội khoá I, thực hiện quyền dân chủ của nhân dân.

Ngày 6/1/1946, cuộc Tổng tuyển cử đã diễn ra sôi nổi trong cả nước và giành thắng lợi rực rỡ. Dưới sự chỉ đạo sáng suốt và khoa học, với tầm nhìn xa, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chủ trì tổ chức các kỳ họp Quốc hội từng bước hoàn thiện và củng cố bộ máy chính quyền Nhà nước. Bên cạnh đó, nhằm tăng tính hợp hiến, hợp pháp cho Chính quyền, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ đạo và đứng đầu việc soạn thảo Hiến pháp.

Trong kỳ họp Quốc hội lần thứ hai, phiên họp ngày 9/11/1946, Hiến pháp năm 1946 của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà do Chủ tịch Hồ Chí Minh trực tiếp đứng đầu soạn thảo đã được thông qua. Tại Chương 1, Điều 3, Hiến pháp đã chọn Hà Nội là Thủ đô nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Đây là điểm khởi đầu cho Thủ đô của nước Việt Nam dân chủ mới, nối lại mạch nghiệp xưa của Kinh đô Thăng Long - Đông Đô, phát huy được truyền thống, sự lựa chọn sáng suốt của cha ông, thể hiện tầm nhìn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, phát huy được thế mạnh vị trí địa chính trị, xã hội mà Hà Nội đang có được...

2. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đặt niềm tin tưởng vào truyền thống cách mạng cũng như tinh thần và lòng nồng nàn yêu nước của đồng bào Thủ đô.

Trong Lời phát biểu tại buổi tiếp đại biểu nhân dân Thủ đô Hà Nội tháng 10/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Nhân dân Thủ đô ta có truyền thống cách mạng vẻ vang và lòng nồng nàn yêu nước, tôi chắc rằng đồng bào Thủ đô sẽ hăng hái phấn đấu làm cho mọi ngành hoạt động của Thủ đô ngày càng thêm phát triển...”¹.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt kỳ vọng, sự tin tưởng vào nỗ lực của nhân dân Thủ đô, đồng thời Người cũng mong rằng Hà Nội sẽ là đầu tàu gương mẫu về mọi mặt để cả nước phấn đấu noi theo. Bởi theo Người ““thủ” là đầu”, phải đi đầu, phải kiểu mẫu”. Hà Nội phải làm gương mẫu “để dẫn đầu nhân dân cả nước trong công cuộc củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong khắp nước ta; để xây dựng một đời sống sung sướng, tươi đẹp, thái bình mãi mãi cho con cháu chúng ta”². “Đảng bộ Hà Nội phải làm gương mẫu cho các đảng bộ khác. Đảng bộ Hà Nội gương mẫu sẽ góp phần đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, làm cơ sở vững mạnh đấu tranh giành thống nhất nước nhà”³.

Người đặt ra yêu cầu, Thủ đô Hà Nội phải phấn đấu “phải làm thế nào để trở thành một Thủ đô xã hội chủ nghĩa”⁴. Đây là một trọng trách, một nhiệm vụ quan trọng của Hà Nội với vai trò trái tim của Tổ quốc.

Đặt ra yêu cầu khắt khe đối với Thủ đô, nhưng không đánh đổ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có những chỉ dẫn rất gần gũi, gắn bó, định hướng cho sự phát triển của Hà Nội, đáp ứng yêu cầu là Thủ đô xã hội chủ nghĩa.

Về mặt tổng thể, để Hà Nội trở thành Thủ đô xã hội chủ nghĩa, theo Người: “mỗi xí nghiệp, mỗi một đơn vị bộ đội, mỗi một trường học, mỗi một đường phố, mỗi một cơ quan và mỗi một nông thôn ở ngoại thành phải thành một pháo đài của chủ nghĩa xã hội”⁵.

Để thực hiện được điều đó, trước hết, Hà Nội cần phải củng cố và phát triển Đảng, Đoàn Thanh niên Lao động và Công đoàn - những tổ chức mang tính đầu tàu trong việc phát triển Thủ đô. Đây là quan điểm nhất quán của Hồ Chí Minh. Bởi như chúng ta biết, ngay từ năm 1927, trong tác phẩm *Đường Cách mệnh*, Người đã khẳng định: “Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững, thuyền mới chạy. Đảng không vững cũng như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam”.

Tổ chức Đảng, Đoàn Thanh niên Lao động và Công đoàn chỉ thực sự được củng cố và phát triển khi mỗi cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên lao động phải có đạo đức cách mạng, phải thực hiện cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, phải lấy tự phê bình và phê bình mà tiêu diệt chủ nghĩa cá nhân, bồi dưỡng chủ nghĩa tập thể. Điều này luôn đúng với bất kỳ thời điểm nào bởi yếu tố con người là yếu tố quan trọng nhất, yếu tố động lực tiên phong trong việc thúc đẩy sự tiến bộ xã hội.

Là Thủ đô của dân tộc, Hà Nội cần đẩy mạnh phát triển kinh tế, đầu tư kinh tế cả nước với mục đích cao nhất nhằm hướng tới và không ngừng nâng cao đời sống nhân dân.

Với tầm nhìn của lãnh tụ luôn hết lòng vì dân, vì nước, luôn có một ham muốn, ham muốn đến tột bậc là làm sao cho nước ta hoàn toàn độc lập, dân ta hoàn toàn tự do, đồng bào ta ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dành trọn cuộc đời mình cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp và giải phóng con người. Trong định hướng xây dựng và phát triển Hà Nội - Thủ đô của cả nước, Người luôn hướng tới xây dựng Thủ đô văn minh và hiện đại, xây dựng Hà Nội không chỉ là trung tâm kinh tế, chính trị mà còn là trung tâm văn hoá của cả nước.

Lịch sử Thăng Long - Hà Nội là một kho tàng vô giá những kinh nghiệm lịch sử được cô đúc thành giá trị văn hoá. Giá trị văn hoá đó kết tinh thành quả sáng tạo của các thế hệ người Thăng Long - Hà Nội trong quá trình lao động, tranh đấu để xây dựng và bảo vệ Kinh đô - Thủ đô. Xây dựng, phát triển kinh tế phải đi đôi với việc bảo tồn và xây dựng các giá trị văn hoá tốt đẹp đó.

Tháng 1 năm 1958, trong thư gửi Hội đồng Nhân dân thành phố Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh: “Giữ vững và phát triển thuần phong mỹ tục làm cho Thủ đô ta ngày càng thêm tươi đẹp, phồn thịnh và trở nên một thành phố gương mẫu trong cả nước”⁶.

Giá trị thuần phong, mỹ tục của Hà Nội đó chính là nét đẹp của nếp sống, nét ứng xử văn hoá như người dân Thủ đô bao đời nay vẫn tự hào:

*Chẳng thơm cũng thể hoa nhài,
Dẫu không thanh lịch cũng người Tràng An.*

Giá trị văn hoá Thăng Long - Hà Nội tích hợp một hệ thống các chuẩn mực được phổ rộng trên nhiều lĩnh vực của đời sống chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh, trong đó, xuyên suốt như một dòng mạch chủ đạo, như một triết lý phát triển

chính là nhận thức, thái độ ứng xử và phương thức, cách thức của các thế hệ người Thăng Long - Hà Nội trong việc khai thác, phát huy các nguồn lực tự nhiên, xã hội để phát triển, bảo vệ Kinh đô - Thủ đô phù hợp với mọi hoàn cảnh.

Bên cạnh việc gìn giữ các giá trị văn hoá của dân tộc, của Thủ đô, để Hà Nội thực sự phát triển bền vững, cần chú trọng công tác giáo dục, đào tạo con người, đào tạo những người làm chủ Thủ đô, làm chủ đất nước, có ý thức, năng lực và trình độ cao. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhắc nhở Đảng bộ và nhân dân thành phố Hà Nội cũng như các cấp Đảng, chính quyền chăm lo tới sự nghiệp giáo dục. Người nhiều lần tới thăm các trường học trên địa bàn Hà Nội từ mầm non cho tới đại học. Người cũng chỉ dẫn, Hà Nội “cần phải tăng cường giáo dục chính trị kết hợp với văn hóa, làm cho mỗi người có ý thức học để phục vụ chủ nghĩa xã hội”⁷.

Nếu như mùa Thu năm Canh Tuất 1010, khi quyết định dời đô từ Hoa Lư về thành Đại La và đổi tên thành Thăng Long, Lý Thái Tổ đặc biệt quan tâm và đánh giá cao vị trí địa lý, trân trọng giá trị của môi trường, điều kiện tự nhiên, gắn bó con người, cộng đồng của vùng đất này thì trên cương vị Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, Nhà nước dân chủ, thực sự của dân, do dân, vì dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng đặc biệt quan tâm tới môi trường sinh thái nơi đây.

Năm 1959, Hồ Chủ tịch đã phát động Tết trồng cây để bảo vệ môi trường, đồng thời Người còn trực tiếp tham gia trồng và chăm sóc cây. Vinh dự thay, cây trồng đầu tiên của Người trong đợt phát động này là tại Hà Nội. Ngày 11/1/1960, Bác đã tự tay trồng cây đa trong công viên Thống Nhất, mở đầu cho phong tục mới, tốt đẹp và đầy ý nghĩa nhân văn vào dịp Tết cổ truyền của dân tộc.

Nếu ngay từ năm 1959, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phát động Tết trồng cây, bảo vệ môi trường thì mãi đến ngày 5/6/1972, Hội nghị đầu tiên về môi trường mới được Liên hợp quốc tổ chức tại Stockholm (Thụy Điển) và từ đó, ngày 5/6 hàng năm trở thành ngày Môi trường Thế giới. Điều này minh chứng cho tầm nhìn đi trước thời đại của vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc Việt Nam nói chung, của Hà Nội nói riêng.

Trên cương vị Chủ tịch nước, dù bận rộn rất nhiều công việc quan trọng và cấp bách, tuy nhiên, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn chăm lo tới đời sống mọi mặt của nhân dân Thủ đô Hà Nội.

Chủ tịch Hồ Chí Minh nhắc nhở nhân dân Hà Nội chú ý, chăm lo môi trường sống, không chỉ đẹp về văn hóa, về cách ứng xử mà Hà Nội còn sạch đẹp trong môi trường sinh hoạt đúng với nghĩa đen của từ đó.

Trong buổi nói chuyện tại Đại hội Đảng bộ thành phố Hà Nội ngày 20/6/1960, Người đã căn dặn: “Công tác vệ sinh ở Hà Nội cần được chú ý hơn nữa. Tuy so với hồi thuộc Pháp thì Hà Nội sạch hơn nhiều nhưng chúng ta phải luôn luôn nhìn về phía trước mà tiến lên, cần đẩy mạnh công tác vệ sinh hơn nữa ở những khu nhà công nhân, trong các xí nghiệp, cơ quan và các khu lao động”⁸. Thật hiếm có một vị Chủ tịch nước nào lại gần dân, yêu dân và chăm lo hết mực tới đời sống nhân dân như Người.

Vấn đề vệ sinh, bảo vệ môi trường sống còn được Chủ tịch Hồ Chí Minh nhiều lần nhắc nhở sau đó đối với nhân dân, Đảng bộ Thủ đô Hà Nội. Người căn dặn: “Phong trào vệ sinh nên liên tục, không nên khi thì rầm rộ, khi thì bỏ qua, như hiện nay. Cần giáo dục rộng khắp cho nhân dân biết giữ vệ sinh. Giáo dục phải đi đôi với kỷ luật, để chấm dứt

những thói xấu như vút bụi, đá bụi trong các vườn hoa và trên các đường đi"⁹. Điều này tưởng chừng dường như thật nhỏ nhưng nếu bỏ qua nó lại tạo ra nét xấu, làm ảnh hưởng tới vẻ đẹp, nếp sống của Thủ đô.

3. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đi xa nhưng định hướng cho việc phát triển Thủ đô mà Người vạch ra cho đến ngày nay vẫn còn nguyên giá trị.

Hà Nội là Thủ đô chỉ còn hơn 50 ngày nữa là tròn ngàn năm tuổi, nhưng vẫn đang trong quá trình phát triển, nhất là từ khi Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam quyết định hợp nhất Hà Nội với Hà Tây và một phần đất tỉnh Hoà Bình và tỉnh Vĩnh Phúc¹⁰. Để trở thành một Thủ đô văn minh, hiện đại, xứng đáng là đầu não chính trị - hành chính, trung tâm lớn về văn hoá, khoa học, giáo dục, kinh tế và giao lưu quốc tế của cả nước, Hà Nội còn rất nhiều việc phải làm. Quan điểm cơ bản trong xây dựng và phát triển Hà Nội là phải đặt trong chiến lược chung xây dựng và phát triển đất nước như Nghị quyết 15-NQ/TW của Đảng Cộng sản Việt Nam đã vạch ra: "Phát triển Thủ đô là trọng tâm trong chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế, là trách nhiệm, nghĩa vụ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân. Cần phát huy đồng bộ sức mạnh tổng hợp của Hà Nội, của cả nước, của hợp tác quốc tế trong quá trình phát triển Thủ đô...", "Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô phải được xây dựng và thực hiện trong mối quan hệ hữu cơ với xây dựng, triển khai chiến lược phát triển kinh tế - xã hội vùng và cả nước tạo sự phân công, hợp tác có kế hoạch trong một cơ cấu thống nhất trên phạm vi cả nước".

Hà Nội cũng là nơi gắn bó với Bác nhiều hơn cả. Đây là nơi Người soạn thảo và đọc bản *Tuyên ngôn Độc lập* khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, là nơi Người đọc *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến*, thúc giục cả nước đứng lên giữ gìn độc lập của dân tộc. Đây là nơi chứng kiến những hoạt động của vị lãnh tụ kính yêu, người Cha già dân tộc, từ năm 1945 tới tận trước khi Người qua đời, 1969. Đây cũng là nơi Bác đã viết những dòng *Di chúc* để lại cho toàn Đảng, toàn dân ta, là nơi chứng kiến những giờ phút nghẹn ngào nước mắt, khi trời đất, con người Việt Nam tiễn đưa Người về cõi vĩnh hằng. Vì thế, Hà Nội cần không ngừng nỗ lực phấn đấu để xứng đáng với vị trí trái tim của cả nước, xứng đáng với địa danh, nơi lưu giữ những giá trị vật chất và tinh thần thiêng liêng của dân tộc, nơi vinh dự và tự hào lưu giữ di hài Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu.

CHÚ THÍCH

¹ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 7, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.368.

² Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 7, sđd, tr.368.

³ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 9, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.420.

⁴ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 9, sđd, tr.420.

⁵ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 9, sđd, tr.420.

⁶ *Bác Hồ với Thủ đô Hà Nội*, NXB Thanh niên, Hà Nội, 2007.

⁷ *Bác Hồ với Thủ đô Hà Nội*, sđd, tr.88.

⁸ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 10, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.160.

⁹ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, sđd, tr.296.

¹⁰ Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, khoá XII, kỳ họp thứ ba: Nghị quyết "Về điều chỉnh địa giới thành phố Hà Nội và một số tỉnh liên quan", tháng 5/2008.